TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 24-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc – Nghề nghiệp: Nguyên là giáo viên và nguyên là Phó phòng GDĐT huyện Lai Vung;

Ông Nguyễn Chí Công – Nghề nghiệp: Công chức Nhà nước.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm: 1976, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: 117/Đ8, KTĐC, ấp TL, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Đào Thị V; có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: 117/Đ8, KTĐC, ấp TL, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Thị T- sinh năm: 1978 (có mặt); nơi cư trú: 140/5, ấp TT, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Nguyễn Thị M- sinh năm: 1980 (có mặt); nơi cư trú: 999/6, ấp TM, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị M*: Bà Hồ Thị T Trang, là Luật sư - Văn phòng Luật sư Thiện T, Tộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt); *Địa chỉ:* Số 11, NCT, phường AN, quận NK, thành phố CT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị Thùy L- sinh năm: 1974 (vắng mặt); nơi cư trú: 130/4, ấp TH, xã VT, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Phùng Thị Kim H - sinh năm: 2000 (có mặt); nơi cư trú: 140/5, ấp TT, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

3. Nguyễn Văn T- sinh năm: 1973 (có mặt); nơi cư trú: 999/6, ấp TM, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

- *Người làm chứng:*

1. Phùng Nhật Hải Đ - sinh năm: 2011 (vắng mặt)

2. Nguyễn Văn D - sinh năm: 1962 (có mặt)

Cùng nơi cư trú: 140/5, ấp TT, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

3. Nguyễn Văn C - sinh năm: 1992 (vắng mặt); nơi cư trú: 77/TĐ, ấp TĐ, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

4. Nguyễn Văn C - sinh năm: 1951 (vắng mặt); nơi cư trú: 518A/4, ấp TQ, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT.

5. Trần Thị K- sinh năm: 1979 (vắng mặt); nơi cư trú: 63/TĐ, ấp TĐ, xã TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Phùng Nhật Hải Đ:*

Nguyễn Thị T- sinh năm: 1978 (mẹ ruột) (có mặt); nơi cư trú: 140/5, ấp TT, xã TP, huyện LV, tỉnh ĐT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 4/2021, anh Nguyễn Văn C xây dựng nhà mồ trên phần đất đang tranh chấp với gia đình của chị Nguyễn Thị T và Nguyễn Thị M tọa lạc tại ấp TĐ, xã TT, huyện LV, thì gia đình của chị T không đồng ý nên hai bên có lời qua tiếng lại. Đến ngày 10/4/2021, Nguyễn Thành T là anh ruột của anh Nguyễn Văn C nghe người bên ngoài kể lại sự việc mâu Tẫn giữa anh C và gia đình chị T nên có thái độ bực tức. Khoảng 19 giờ ngày 13/4/2021, Nguyễn Thành T một mình điều khiển xe mô tô biển số 66L1 - 055.57 từ nhà của T Tộc ấp Tân Lộc, xã Tân Thành, huyện Lai Vung, đến đậu trước quán nước giải khát của Nguyễn Thành N (em ruột của T) tọa lạc tại ấp TĐ, xã TT, huyện LV, rồi một mình đi bộ đến quán ăn tên "T" do chị Nguyễn Thị T làm chủ gần quán nước của N. Tại đây, chị T đang ở phía trước làm thức ăn, còn chị Nguyễn Thị M(em ruột của chị T) đang ở phía sau. T đi vào quán lớn tiếng chửi, sau đó dùng tay hất văng bàn nhựa và tiếp tục cầm ghế nhựa ném trúng vào người của chị T, rồi chạy lại đánh chị T, thấy vậy chị T bỏ chạy vào bên trong quán. Cùng lúc này, chị Muội đang ở phía sau quán ăn thì nghe tiếng động nên đi ra ngoài xem thì thấy T đang rượt đánh chị T nên cùng chạy theo phía sau chị T. Quá trình rượt đuổi, T bị ngã xuống nền nhà, khi T ngồi dậy thì phát hiện 01 con dao (Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu có dính phần lưỡi dài 12,5cm) trên bàn gỗ nên dùng tay phải cầm con dao chém trúng vào vùng hông trái, lưng trái của chị Muội làm gãy lưỡi dao. T tiếp

tục rượt đuổi theo sau, rồi lần lượt lấy cái sạn và cái kẹp gấp bằng kim loại trong rổ nhựa để trên bàn đánh trúng vào vùng trán, mắt phải, vai phải, cổ tay phải của chị T và đánh trúng vành tai phải, vùng cổ bên phải, vùng cánh tay trái, vùng lưng phải của chị Muội gây thương tích.

Sau đó, T đi ra ngoài thì thấy một con dao (bằng kim loại, màu đen, một bề lưỡi bén, lưỡi dao dài 28cm, cán dao có bao nhựa màu đen có dạng hình tròn đường kính nơi rộng nhất là 3,2cm, dài 12 cm, lưỡi dao nơi rộng nhất là 7,2cm) để dưới nền gạch nằm cạnh vị trí T đứng nên dùng tay phải lấy con dao rựa để tiếp tục gây thương tích thì bị chị T lấy chai xịt diệt muỗi xịt vào mặt T rồi cùng chị Muội chạy ra trước quán. Cùng lúc này, T cầm con dao rựa chém trúng vào cổ tay phải và cẳng tay trái của chị Muội nên chị Muội bỏ chạy ra phía sau quán, còn chị T thì chạy thoát ra bên ngoài. T không dừng lại mà tiếp tục rượt đánh chị Muội nên chị Muội chạy vào phòng ngủ đóng cửa lại, T đứng bên ngoài dùng con dao rựa chém vỡ kính cửa phòng ngủ làm bàn tay phải của T bị thương. Do tay bị thương nên T bỏ đi ra. Lúc này, anh Ctừ bên nhà đi qua kéo T về. Còn chị T và chị Muội được gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa Sa Đéc cấp cứu, điều trị, sau đó đến Công an xã Tân Thành, huyện Lai Vung trình báo sự việc. Đến ngày 19/4/2021, chị T và chị Muội gửi đơn cho cơ quan Công an yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Thành T.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã tạm giữ các vật chứng, tài sản, đồ vật gồm:

- 01 xe mô tô biển số 66L1 - 055.57, nhãn hiệu Honda, màu đen bạc. (Xe này qua xác minh Tộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Thùy Lchị vợ của Nguyễn Thành T cho T mượn làm phương tiện đi lại, chị Linh không biết T dùng xe mô tô này làm phương tiện gây án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chị Linh).

- 01 con dao bằng kim loại, màu đen, một bề lưỡi bén, lưỡi dao dài 28cm, cán dao có bao nhựa màu đen có dạng hình tròn đường kính nơi rộng nhất là 3,2cm, dài 12 cm, lưỡi dao nơi rộng nhất là 7,2cm; Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu có dính phần lưỡi dài 12,5cm; 01 cái sạn bằng kim loại màu trắng dài 40cm; 01 cái kẹp gấp bằng kim loại màu trắng dài 38cm.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 180/TgT ngày 12/5/2021 của Trung T pháp y Tộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Mnhư sau:

1. Dấu hiệu qua giám định:

- 05 sẹo vết thương phần mềm cùng cổ tay phải, sau vành tai phải, cánh tay trái, lưng trái, cẳng tay trái kích thước nhỏ. Mỗi sẹo 01%

- 02 sẹo mổ vùng cánh tay phải kích thước nhỏ. Mỗi sẹo 01%.

- 04 vết biến đổi sắc tố da vùng cổ tay phải, 1/3 giữa cánh tay trái, 1/3 trên cánh tay trái. Mỗi vết 0,5%.

- Vết thương cổ tay phải gây đứt gân duỗi cổ tay quay, đứt gân chung ngón II, III, IV, đứt gân duỗi ngón I bàn tay phải đã phẫu Tật khâu nối gân, bàn tay phải hiện còn di chứng ảnh hưởng ít đến động tác khớp cổ tay. Tỷ lệ tổn thương là 09%.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Mdo thương tích gây nên hiện tại là 17% (mười bảy phần trăm), tại thời điểm giám định.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 12/5/2021 của Trung T pháp y Tộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Tnhư sau:

1. Dấu hiệu qua giám định :

- Sẹo vết thương phần mềm mắt phải cạnh sống mũi, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 03%.

- Vết biến đổi sắc tố da vùng trán phải. Tỷ lệ tổn thương 01%.

- 02 vết biến đổi sắc tố da vùng vai phải, cổ tay phải. Mỗi vết 0,5%.

2. Kết luận : Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Tdo thương tích gây nên hiện tại là 05% (năm phần trăm), tại thời điểm giám định.

Đối với thiệt hại về tài sản mà Nguyễn Thành T làm hư hỏng trong quá trình gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Tvà chị Nguyễn Thị Mgồm: 01 cái bàn nhựa màu đỏ, bị vỡ kích thước rộng 0,44m, dài 0,6m, cao 0,5m; 01 cái ghế dựa loại nhỏ bằng nhựa màu đỏ bị gãy 01 bên phải; 01 cây sạn bằng kim loại màu trắng bị cong; kính cửa (loại cửa nhôm) bị vỡ kích thước 1,02m x 0,88m, loại dày 04mm; 01 con dao thái lan loại nhỏ bị gãy; 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại dao rựa) dài 40 cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 7,2cm được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung định giá: 470.500 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSLVg, ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Nguyễn Thành T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích". Về trách nhiệm dân sự, bị cáo T đồng ý bồi thường cho chị Nguyễn Thị Tsố tiền mà tài sản bị hư hỏng là 1.160.000 đồng, chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 1.981.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô đi điều trị là 360.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.120.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày nằm tại bệnh viện là 3.500.000 đồng; bị cáo T đồng ý bồi thường cho chị Nguyễn Thị Msố tiền chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 17.635.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô điều trị tại bệnh viện chỉnh hình là 800.000 đồng, chi phí khám bác sĩ là 545.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.760.000 đồng, chi phí tập vật lý trị liệu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc là 2.000.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện là 5.500.000 đồng; bị cáo T đồng ý bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim Hương số tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị T tại bệnh viện là 1.120.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày chăm sóc chị T là 2.8000.000 đồng; bị cáo T đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tsố tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 1.760.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất của anh Tư một ngày 300.000đ bị thiệt hại trong 11 ngày chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 3.300.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Thị Ttrình bày: Khoảng hơn 19 giờ ngày 13/4/2021, khi chị đang ở quán ăn của chị thì bị cáo T đến đánh, dùng dao chém, sạn và kẹp gắp bằng kim loại đánh gây thương tích cho chị như cáo trạng đã nêu, chị yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thiệt hại cho chị với tổng số tiền 32.121.000 đồng,

gồm: Tài sản bị hư hỏng là 1.610.000 đồng; Chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 1.981.000 đồng; Chi phí Tê xe ô tô đi điều trị là 360.000 đồng; Chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.120.000 đồng; T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày nằm tại bệnh viện là 3.500.000 đồng; T nhập thực tế bị mất trong 18 ngày điều trị tại nhà là 9.000.000 đồng và chi phí để bù đắp tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng; về hình phạt yêu cầu Hội đồng xét xử bị cáo T theo quy định pháp luật, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Bị hại Nguyễn Thị M trình bày: Khoảng hơn 19 giờ ngày 13/4/2021, khi chị đang ở quán ăn của chị T thì bị cáo T đến đánh, dùng dao chém, sạn và kẹp gắp bằng kim loại đánh gây thương tích cho chị như cáo trạng đã nêu, chị yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thiệt hại cho chị với tổng số tiền 220.240.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 17.635.000 đồng; Chi phí Tê xe ô tô điều trị tại bệnh viện chỉnh hình là 800.000 đồng; Chi phí khám bác sĩ là 545.000 đồng; Chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.760.000 đồng; Chi phí tập vật lý trị liệu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc là 2.000.000 đồng; T nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện là 5.500.000 đồng; T nhập thực tế bị mất trong 354 ngày điều trị tại nhà là 177.000.000 đồng và chi phí để bù đắp tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng; về hình phạt yêu cầu Hội đồng xét xử bị cáo T theo quy định pháp luật, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Thị Kim H trình bày: Chị là con ruột bị hại Nguyễn Thị T, khi mẹ chị nằm viện điều trị thương tích thì chị là người trực tiếp nuôi dưỡng mẹ chị 07 ngày. Chị yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thiệt hại cho chị với tổng số tiền 3.920.000 đồng, gồm: Chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị T tại bệnh viện là 1.120.000 đồng; Tiền T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày chăm sóc chị T là 2.8000.000 đồng; ngoài ra không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Ttrình bày: Anh là chồng bị hại Nguyễn Thị M, khi vợ anh nằm viện điều trị thương tích thì anh là người trực tiếp nuôi dưỡng vợ anh 11 ngày. Anh yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thiệt hại cho anh với tổng số tiền 28.760.000 đồng, trong đó: Chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 1.760.000 đồng; Tiền T nhập thực tế bị mất của anh Tư một ngày 300.000đ bị thiệt hại trong 11 ngày chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 3.300.000 đồng và tiền T nhập thực tế bị mất của anh trong 79 ngày chăm sóc chị Muội tại nhà là 23.700.000 đồng; ngoài ra không trình bày gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Nguyễn Thành T đồng ý bồi thường như: Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Tsố tiền mà tài sản bị hư hỏng là 1.160.000 đồng, chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 1.981.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô đi điều trị là 360.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.120.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày nằm tại bệnh viện là 3.500.000 đồng. Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Mso tiền chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 17.635.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô điều trị tại bệnh viện chỉnh hình là 800.000 đồng, chi phí khám bác sĩ là 545.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.760.000 đồng, chi phí tập vật lý trị liệu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc là 2.000.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện là 5.500.000 đồng. Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Kim Hương số tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị T tại bệnh viện là 1.120.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày chăm sóc chị

T là 2.8000.000 đồng. Bồi thường cho anh Nguyễn Văn Tsố tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 1.760.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất của anh Tư một ngày 300.000đ bị thiệt hại trong 11 ngày chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 3.300.000 đồng; ngoài ra các khoản khác bị cáo T không đồng ý bồi thường, yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chỉ vì nghe người bên ngoài kể lại việc anh Nguyễn Văn C và gia đình chị Nguyễn Thị Tcó lời qua tiếng lại trong việc anh Cxây dựng nhà mồ trên phần đất đang tranh chấp mà Nguyễn Thành T đã dùng dao, sạn và kẹp gắp bằng kim loại gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Tvới tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% và chị Nguyễn Thị Mlà 17%; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp 40.000.000đ để khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo là lao động Ccủa gia đình và điều kiện kinh tế khó khăn được Cquyền địa phương xác nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Cố ý gây thương tích"; xử phạt Nguyễn Thành T từ 02 năm tù đến 03 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự:

- Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thành T về việc bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ttổng số tiền 8.571.000 đồng, gồm tài sản bị hư hỏng là 1.610.000 đồng, chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 1.981.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô đi điều trị là 360.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.120.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày nằm tại bệnh viện là 3.500.000 đồng; chị Nguyễn Thị Mtổng số tiền 28.240.000 đồng, gồm chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 17.635.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô điều trị tại bệnh viện chỉnh hình là 800.000 đồng, chi phí khám bác sĩ là 545.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.760.000 đồng, chi phí tập vật lý trị liệu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc là 2.000.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện là 5.500.000 đồng; chị Phùng Thị Kim H tổng số tiền 3.920.000 đồng, gồm chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị T tại bệnh viện là 1.120.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày chăm sóc chị T là 2.8000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Ttổng số tiền 5.060.000 đồng, gồm chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 1.760.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất của anh Tư một ngày 300.000đ bị thiệt hại trong 11 ngày chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 3.300.000 đồng.

- Đối với các khoản khác mà chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Mvà Nguyễn Văn Tyêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thì đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu đối với chị T tiền T nhập thực tế bị mất trong thời gian 18 ngày điều trị tại nhà số tiền 9.000.000 đồng, còn tiền tổn thất tinh thần thì chấp nhận cho chị T 02 đến 03 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định; chấp nhận một phần yêu cầu đối với chị Muội tiền T nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị tại nhà là 30 ngày mỗi 01 ngày là 300.000đ số tiền 9.000.000 đồng, chi phí để bù đắp tổn thất về tinh thần là 09 đến 10 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định; không chấp nhận yêu cầu đối với anh Nguyễn Văn Ttiền T nhập thực tế bị mất trong thời gian 79 ngày chăm sóc chị Muội tại nhà.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch T

tiêu hủy các công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không còn gía trị sử dụng gồm: 01 con dao bằng kim loại, màu đen, một bề lưỡi bén, lưỡi dao dài 28cm, cán dao có bao nhựa màu đen có dạng hình tròn đường kín nơi rộng nhất là 3,2cm, dài 12 cm, lưỡi dao nơi rộng nhất là 7,2cm; Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu có dính phần lưỡi dài 12,5cm; 01 cái sạn bằng kim loại màu trắng dài 40cm; 01 cái kẹp gấp bằng kim loại màu trắng dài 38cm.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục quản lý số tiền 40.000.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Thành T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung theo biên lai số 0003142 ngày 21/12/2021 để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng, số tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T làm hư hỏng tài sản tại quán cơm của chị Nguyễn Thị Tgây thiệt hại trị giá 470.500 đồng là chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý.

Luật sư Hồ Thị T Trang phát biểu quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại chị T và chị Muội: Thống nhất với Kiểm sát viên việc đề nghị bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; về mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên là quá nhẹ đối với bị cáo, bị cáo có hành vi côn đồ cầm dao rượt đuổi để chém bị bại đến cùng nên cần áp dụng thêm tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức Kiểm sát viên đề nghị 02 năm tù đến 03 năm tù là quá nhẹ, mà cần phải tăng mức hình phạt lên nữa đối với bị cáo T mới đủ sức răn đe.

Bị hại Nguyễn Thị Tvà bị hại Nguyễn Thị Mthống nhất phát biểu tranh luận của luật sư Trang, không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Thành T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã T thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thành T đã có hành vi dùng dao, sạn và kẹp gắp bằng kim loại gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Tvới tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% và chị Nguyễn Thị Mlà 17%, khi không có mâu Tẩn gì với các bị hại.

Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, thương tích của bị cáo gây ra cho các bị hại là 05% và 17%, nhưng hung khí mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

……

i) Có tính chất côn đồ;

……

2. Phạm tội Tộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

……

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng Tộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...".

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, sức khoẻ là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, chỉ vì mâu Tẩn không lớn mà bị cáo đã gây ra thương tích cho các bị hại. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo xem thường pháp luật, bị cáo và các bị hại không có mâu Tẩn gì mà bị cáo lại gây thương tích cho các bị hại, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là hung khí nguy hiểm. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T làm hư hỏng tài sản tại quán cơm của chị Nguyễn Thị Tgây thiệt hại trị giá 470.500 đồng là chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý.

[5] Những người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, qua các lời khai tại phiên tòa và lời khai có trong hồ sơ vụ án là phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Thành T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp 40.000.000đ để khắc phục một phần hậu cho bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn được Cquyền địa phương xác nhận, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Luật sư Hồ Thị T Trang bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại, qua đề nghị của Luật sư, Hội đồng xét xử xem xét cân nhắt để có mức hình phạt đúng hành vi thực hiện của bị cáo Nguyễn Thành T theo pháp luật quy định.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản T giữ: Tịch T tiêu hủy các công cụ sử dụng vào việc phạm tội do không còn gía trị sử dụng gồm: 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại dao rựa), lưỡi dao dài 28cm, một bề lưỡi bén, nơi rộng nhất là 7,2cm, cán dao dài 12cm, có hình dạng tròn đường kính rộng nhất là 3,2cm, trên cán dao có bao nhựa màu đen (đã niêm phong). 01 phong bì màu trắng, bên ngoài phong bì có chữ ký họ tên của điều tra viên Trà Quốc Chương, Nguyễn Thành T và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung, bên trong phong bì gồm: Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu có dính phần lưỡi dài 12,5cm. 01 cái sạn bằng kim loại màu trắng dài 40cm. 01 cái kẹp gấp bằng kim loại màu trắng dài 38cm (loại gấp đồ ăn).

Tiếp tục giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý số tiền 40.000.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Thành T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung theo biên lai số 0003142 ngày 21/12/2021 để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng, số tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị Tyêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường tài sản bị hư hỏng là 1.610.000 đồng, chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 1.981.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô đi điều trị là 360.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.120.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày nằm tại bệnh viện là 3.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thành T tự nguyện đồng ý bồi thường các yêu cầu này của chị T tổng số tiền là 8.571.000 đồng, nên Hội đồng xét xử cần công nhận sự tự nguyện của bị cáo; riêng phần tiền chị T yêu cầu T nhập thực tế bị mất trong 18 ngày điều trị tại nhà là 9.000.000 đồng và chi phí để bù đắp tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thành T không đồng ý bồi thường, Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của chị T phần này là không có căn cứ, chỉ chấp nhận một phần tiền về tổn thất tinh thân là 03 tháng lương tối thiểu của Nhà nước quy định là 4.470.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Thị Myêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường tiền chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 17.635.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô điều trị tại bệnh viện chỉnh hình là 800.000 đồng, chi phí khám bác sĩ là 545.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.760.000 đồng, chi phí tập vật lý trị liệu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc là 2.000.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện là 5.500.000 đồng, các yêu cầu này bị cáo Nguyễn Thành T tự nguyện đồng ý bồi thường tổng số tiền là 28.240.000 đồng, nên Hội đồng xét xử cần công nhận sự tự nguyện của bị cáo; riêng phần tiền chị Muội yêu cầu tiền T nhập thực tế bị mất trong 354 ngày điều trị tại nhà là 177.000.000 đồng và chi phí để bù đắp tổn thất về tinh thần là 15.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thành T không đồng ý bồi thường, Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của chị Muội phần này là không có căn cứ, do thương tích của chị 17% nên chỉ chấp nhận một phần tiền T nhập bị mất trong thời gian chị điều trị tại nhà là 30 ngày mỗi ngày là 300.000 đồng số tiền là 9.000.000 đồng và chấp nhận một phần tiền tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu của Nhà nước quy định là 14.900.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Thị Kim H yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thiệt hại cho chị tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị T tại bệnh viện là 1.120.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày chăm sóc chị T là 2.8000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thành T tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Phùng Thị Kim H với tổng số tiền 3.920.000 đồng, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa Tận này là phù hợp quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Tyêu cầu bị cáo Nguyễn Thành T bồi thường thiệt hại cho anh tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 1.760.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất của anh bị thiệt hại trong 11 ngày chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 3.300.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thành T tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Tư tổng số tiền này là 5.060.000 đồng, nên Hội đồng xét xử cần công nhận sự tự nguyện của bị cáo; riêng yêu cầu của anh Tư tiền T nhập thực tế bị mất của anh trong 79 ngày chăm sóc chị Muội tại nhà là 23.700.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thành T không đồng ý, Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của anh Tư là không có căn cứ, nên không chấp nhận phần này.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T – 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản T giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch T tiêu hủy:

- 01 con dao bằng kim loại màu đen (loại dao rựa), lưỡi dao dài 28cm, một bề lưỡi bén, nơi rộng nhất là 7,2cm, cán dao dài 12cm, có hình dạng tròn đường kính rộng nhất là 3,2cm, trên cán dao có bao nhựa màu đen (đã niêm phong).

- 01 phong bì màu trắng, bên ngoài phong bì có chữ ký họ tên của điều tra viên Trà Quốc Chương, Nguyễn Thành T và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung, bên trong phong bì gồm: Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu có dính phần lưỡi dài 12,5cm.

- 01 cái sạn bằng kim loại màu trắng dài 40cm.

- 01 cái kẹp gấp bằng kim loại màu trắng dài 38cm (loại gấp đồ ăn).

Tiếp tục giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý số tiền 40.000.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Thành T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung theo biên lai số 0003142 ngày 21/12/2021 để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng và số tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 589, Điều 590 của Bộ luật dân sự tuyên:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành T có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền 13.041.000 đồng (Mười ba triệu không trăm bốn mươi một nghìn) cho bị hại Nguyễn Thị T(gồm: tiền tài sản bị hư hỏng là 1.610.000 đồng, chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 1.981.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô đi điều trị là 360.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.120.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 07 ngày nằm tại bệnh viện là 3.500.000 đồng và tiền về tổn thất tinh thần là 03 tháng lương tối thiểu của Nhà nước quy định là 4.470.000 đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành T có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền 52.140.000 đồng (Năm mươi hai triệu một trăm bốn mươi nghìn) cho bị hại Nguyễn Thị M(gồm: tiền chi phí điều trị bệnh tại bệnh viện là 17.635.000 đồng, chi phí Tê xe ô tô điều trị tại bệnh viện chỉnh hình là 800.000 đồng, chi phí khám bác sĩ là 545.000 đồng, chi phí ăn uống trong thời gian điều trị bệnh là 1.760.000 đồng, chi phí tập vật lý trị liệu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc là 2.000.000 đồng, T nhập thực tế bị mất trong 11 ngày nằm viện là 5.500.000 đồng, tiền T nhập bị mất trong thời gian chị điều trị tại nhà là 30 ngày mỗi ngày là 300.000 đồng số tiền là 9.000.000 đồng và tiền tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu của Nhà nước quy định là 14.900.000 đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thành T có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền 5.060.000 đồng (Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T(gồm: tiền chi phí ăn uống trong thời gian chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 1.760.000 đồng, tiền T nhập thực tế bị mất của anh bị thiệt hại trong 11 ngày chăm sóc chị Muội tại bệnh viện là 3.300.000 đồng).

Công nhận sự thỏa Tận giữa bị cáo Nguyễn Thành T với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị Kim H, là bị cáo Nguyễn Thành T có nghĩa vụ bồi thường cho chị Phùng Thị Kim H tổng số tiền là 3.920.000 đồng (ba triệu, chín trăm hai mươi nghìn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.708.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/02/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự: Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út